TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2025/HS-ST
Ngày: 17 – 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Thưa

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Lê Thị Ngọc Ánh;

2. Ông Lê Văn Kiệt.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Trạng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa*: Ông Lê Thành Chí - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thanh L, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1999 tại tỉnh T (nay là tỉnh Đ); Số CCCD: 082099006712 cấp ngày 16 tháng 10 năm 2022; Nơi cư trú và chỗ ở: ấp H, xã B, huyện C, tỉnh T (nay là xã B, tỉnh Đ); Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh T và bà Phan Thị Hồng L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 30/4/2025, chuyển tạm giam từ ngày 03/5/2025. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Mỹ Tho thuộc Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Đ, có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Việt K**, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1993 tại tỉnh T (nay là tỉnh Đ); Số CCCD: 082093012311 cấp ngày 10 tháng 5 năm 2021; Nơi cư trú và chỗ ở: ấp H, xã B, huyện C, tỉnh T (nay là xã B, tỉnh Đ); Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:

Việt Nam; Con ông: Phạm Văn Bé S (chết) và bà Nguyễn Thị C; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 15/12/2024 bị Công an xã Bình Ninh, huyện Chợ Gạo, tỉnh T(nay là xã Bình Ninh, tỉnh Đ) ra Quyết định số 08/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Đóng phạt xong ngày 04/02/2025;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 30/4/2025, chuyển tạm giam từ ngày 03/5/2025. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Mỹ Tho thuộc Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Đ, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1981; (có mặt)
Nơi cư trú: ấp H, xã B, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 05 phút ngày 30/4/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh T (nay là tỉnh Đ) phối hợp Công an xã Bình Ninh, huyện Chợ Gạo, tỉnh T (nay là xã Bình Ninh, tỉnh Đ) kiểm tra, phát hiện 02 đối tượng Nguyễn Thanh L và Phạm Việt K đang cất giữ 01 gói nylon màu trắng bên trong chứa nhiều tỉnh thể nghi là ma túy. Khi bị phát hiện, K đang điều khiển xe mô hai bánh biển số 63H5 – 1598 chở L trên đường Lê Thị Lệ Chi thuộc ấp Hòa Quới, xã Bình Ninh, huyện Chợ Gạo, tỉnh T (nay là xã Bình Ninh, tỉnh Đ). Nhìn thấy lực lượng công an, L ném gói nylon chứa nhiều tỉnh thể đang cầm trên tay xuống đất nhưng bị lực lượng công an phát hiện thu giữ và lập biên bản phạm tội quả tang.

Thu giữ vật chứng, đồ vật liên quan:

+ 01 gói nylon màu trắng viền xanh một đầu, dạng túi zip, bên trong chứa tỉnh thể nghi là ma túy, được cho vào gói niêm phong, trên gói niêm phong có các chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Văn Thu, Nguyễn Mộng Quốc Vinh (Điều tra viên), Trần Thanh Thảo (Người chứng kiến) và Nguyễn Thanh L, Phạm Việt K (Người bị bắt).

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh (của Nguyễn Thanh L);

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng (của Phạm Việt K);

+ 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Wave màu đen, biển số 63H5-1598.

+ 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là bình (hủ) thủy tỉnh màu trắng ghi chữ "Nước Yến sào Khánh Hòa Sanest" nắp màu đỏ, trên nắp gần 01 ống thủy tỉnh màu trắng có 01 đầu uốn cong phình to (dạng phễu) và 01 ống hút nhựa màu trắng.

Theo Kết luận giám định số 48/KL-KTHS ngày 02/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T(nay là tỉnh Đ) kết luận: Mẫu tỉnh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1703 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 07/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đ truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L và Phạm Việt K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L và Phạm Việt K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L và Phạm Việt K mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2025.

3. Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ:

- 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 48 ghi ngày 02/5/2025 có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (giám định viên), chữ ký họ tên: Trần Khoa Nam (bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1483 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 gói nylon trong suốt, có viền màu xanh một đầu (loại túi zip), bên trong không chứa gì.

+ 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là bình (hủ) thủy tỉnh màu trắng ghi chữ "Nước Yến sào Khánh Hòa Sanest" nắp màu đỏ, trên nắp gắn 01 ống thủy tỉnh màu trắng có 01 đầu uốn cong phình to (dạng phễu) và 01 ống hút nhựa màu trắng

* Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh của Nguyễn Thanh L;

* Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng cho Phạm Việt K;

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Thanh L và Phạm Việt K rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Bị cáo khai nhận: Lúc 11 giờ 05 phút ngày 30/4/2025, tại đường Lê Thị Lệ Chi thuộc ấp Hòa Quới, xã Bình Ninh, huyện Chợ Gạo, tỉnh T (nay là xã Bình Ninh, tỉnh Đ), Phạm Việt K điều khiển xe mô tô hai bánh chở Nguyễn Thanh L ngồi phía sau, trên tay L đang cầm gói ma túy có khối lượng 0,1703 gam loại Methamphetamine thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Mục đích L và K tàng trữ ma túy là để sử dụng như nội dung Cáo trạng đã nêu, không có oan sai.

Lời khai nhận trên của bị cáo Nguyễn Thanh L và Phạm Việt K đã phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra; kết luận giám định số 48/KL-KTHS ngày 02/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T(nay là Công an tỉnh Đ), đồng thời phù hợp với các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Về động cơ, mục đích, hành vi của tội phạm: Các bị cáo L và K đã trưởng thành có đầy đủ sức khoẻ và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình, nhưng chỉ vì muốn sử dụng ma túy nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

[2.3] Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thanh L và Phạm Việt K đã có hành vi cất giấu chất ma túy có tổng khối lượng 0,1703 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Do đó, các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về vai trò, nhiệm vụ của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm đơn giản, các bị cáo thống nhất cùng nhau thực hiện hành vi, không có bàn

bạc, phân công nhiệm vụ từ trước. Cho nên các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau.

[2.5] Xét về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Phạm Việt K là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[2.6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh L và Phạm Việt K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.7] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[3] Trên cơ sở đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo L và K là nguy hiểm cho xã hội. Hiện nay, tình trạng sử dụng trái phép chất ma túy là nguồn cho những tệ nạn xã hội ngày càng phát triển, đây là mối đe dọa chung cho cộng đồng và cho toàn xã hội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm, đồng thời cho bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội và có thời gian cai nghiện.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả các tài sản cho chủ sở hữu do không liên quan đến hành vi phạm tội là có căn cứ.

* Vật chứng còn tạm giữ:

- 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 48 ghi ngày 02/5/2025 có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (giám định viên), chữ ký họ tên: Trần Khoa Nam (bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1483 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 gói nylon trong suốt, có viền màu xanh một đầu (loại túi zip), bên trong không chứa gì. Xét thấy đây là tang vật của vụ án và là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng của Phạm Việt K. Đây là tài sản của bị cáo K không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh của Nguyễn Thanh L. Đây là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là bình (hủ) thủy tỉnh màu trắng ghi chữ “Nước Yến sào Khánh Hòa Sanest" nắp màu đỏ, trên nắp gần 01 ống thủy tỉnh

màu trắng có 01 đầu uốn cong phình to (dạng phễu) và 01 ống hút nhựa màu trắng. Đây là dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy, hiện tại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi của người có liên quan:

Nguyễn Thanh L khai mua ma túy của đối tượng tên Thành nhưng không rõ họ tê, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đ không làm việc được đối tượng này, nên không có căn cứ xử lý. Khi nào làm việc được có cơ sở sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh L và Phạm Việt K phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 106; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L và Phạm Việt K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2025.

- Xử phạt bị cáo Phạm Việt K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2025.

3. Về vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 48 ghi ngày 02/5/2025 có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (giám định viên), chữ ký họ tên: Trần Khoa Nam (bên nhận) và hình dấu tròn đỏ

có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1483 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 gói nylon trong suốt, có viền màu xanh một đầu (loại túi zip), bên trong không chứa gì.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là bình (hủ) thủy tỉnh màu trắng ghi chữ "Nước Yến sào Khánh Hòa Sanest" nắp màu đỏ, trên nắp gần 01 ống thủy tỉnh màu trắng có 01 đầu uốn cong phình to (dạng phễu) và 01 ống hút nhựa màu trắng

* Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh của Nguyễn Thanh L;

* Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng cho Phạm Việt K.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh L và Phạm Việt K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Đ xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- CQCSĐTCA tỉnh Đ;
- THADS tỉnh Đ;
- VKSNDKV1;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, người bị hại, NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Thưa